

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 96/2024/HSST
Ngày: 30/5/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nhơn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bạch Quảng và bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Cao Thảo Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H; sinh ngày 28/7/1980 tại Gia Lai; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn P, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Hát lô tô hội chợ; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn M và bà Huỳnh Thị H1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 20/01/2024 đến ngày 29/01/2024, sau đó bị tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Có mặt.

*** Về nhân thân:**

Tại Bản án số 97/2015/HSST ngày 22/12/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử tuyên phạt 05 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 23/8/2018 và các hình phạt khác, đã được xoá án tích.

Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1971; địa chỉ: tổ A, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc H sử dụng chất ma túy từ khoảng đầu năm 2023; qua các mối quan hệ ngoài xã hội, H có số điện thoại của đối tượng V1, chưa rõ nhân thân, lai lịch, là người có bán ma túy. Ngày 20/01/2024, H gọi điện thoại hỏi mua ma túy thì V1 đồng ý và hẹn gặp tại khu vực ngã ba đường L giao với đường N, phường T, thành phố P, tỉnh

Gia Lai. Sau đó, H đón xe ôm đến điểm hẹn gặp V1 và mua 01 gói bì ma túy, loại Methamphetamine chứa trong giấy nilon với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu trong túi quần để sử dụng. Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 20/01/2024, khi H đang đi bộ trên đường trước số nhà F đường L, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố P phối hợp với Công an phường T bắt quả tang, thu giữ vật chứng, gồm: 01 gói nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể (đã được niêm phong theo quy định); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 8984 0200 01148 6994054).

Tại bản Kết luận giám định số 162/KL-KTHS ngày 29/01/2024 của phòng K - Công an tỉnh G, kết luận: “Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon bên trong 01 (một) bì công văn gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,1013 gam”.

Đối với chiếc điện thoại di động (kèm sim số) đã thu giữ là của H sử dụng để liên lạc mua ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

Chất ma túy còn lại sau giám định trong 01 bì công văn niêm phong ghi “Số 162/PC09 ngày 29 tháng 01 năm 2024” có dấu niêm phong của phòng K - Công an tỉnh G;

01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh kèm sim số.

Quá trình điều tra và truy tố vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình “Người phạm tội thành khẩn khai báo”.

Tại Bản Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 06/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H ra trước Tòa để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án tù từ 02 năm 06 tháng đến 3 năm, tính từ ngày bị tạm giữ 20/01/2024;

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H thừa nhận toàn nội dung Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố đúng như diễn biến quá trình thực hiện tội phạm của mình, không có ý kiến tranh luận gì về mức hình phạt cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đã đề nghị;

Nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và bị cáo sẽ cố gắng cải tạo thật tốt để được sớm trở về, chăm sóc mẹ đẻ, làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động điều tra, truy tố, xét xử của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Nguyễn Ngọc H là đối tượng lần đầu sử dụng ma túy.

Ngày 20/01/2024 bị cáo gọi điện cho đối tượng có tên V1 để mua một gói ma túy loại Methamphetamine với giá 1.500.000đ. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu trong túi quần để sử dụng. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/01/2024, H đi tìm nơi sử dụng thì bị bắt tại trước số F đường L, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; thu giữ trên tay của H 01 gói nilon chứa chất rắn dạng tinh thể cùng 01 điện thoại di động kèm sim số.

Tại bản Kết luận giám định số 162/KL-KTHS ngày 29/01/2024 của phòng K Công an tỉnh G, kết luận: “Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 gói nilon bên trong 01 (một) bì công văn gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,1013 gam”.

Hành vi cất giấu ma túy trong người để sử dụng của H đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Ma túy là chất hướng thần, gây nghiện nếu sử dụng nhiều lần, gây kích thích hoặc ức chế thần kinh, tạo ảo giác, nên người sử dụng mất ý thức, không kiểm soát được hành vi của mình. Thực tế đã có nhiều vụ án hình sự gây mất an ninh trật tự, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe người khác do người sử dụng ma túy gây ra. Vì vậy pháp luật quy định chặt chẽ về việc quản lý, sử dụng chất ma túy; mọi hoạt động liên quan đến chất ma túy đều phải được sự cho phép của Nhà nước. Bị cáo Nguyễn Ngọc H là người có năng lực pháp luật đầy đủ, nên nhận thức được điều đó.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án 5 năm tù về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy nên cần phải xử phạt bị cáo mức án tù nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục, cải tạo và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với đối tượng tên V1 hiện nay chưa xác định nhân thân, lý lịch nên không xem xét trong vụ án này.

[3] Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định, được niêm phong trong bì công văn ghi số 162/PC09 ngày 29 tháng 01 năm 2024, vì là vật chứng cầm tàng trữ;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đã qua sử dụng vì là phương tiện thực hiện việc phạm tội..

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 02 (Hai) năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 20/01/2024.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định, được niêm phong trong bì công văn ghi số 162/PC09 ngày 29 tháng 01 năm 2024.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh kèm sim số đã qua sử dụng.

(Tình trạng và số lượng vật chứng như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 119/2024 ngày 13/5/2024 giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia lai;
- VKS TP Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- THADS Tp.Pleiku;
- Bị cáo;
- Lưu hs.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nhơn